CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG
DN: C=VN, S=Đồng Nai, L="Đường Số 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành Phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai", CN=CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:3600256545, E=miendong1986@gmail.com
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026-11-06 15:25:22
Foxit Reader Version: 9.0.0

Phụ lục VI
Appendix VI

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
MIEN DONG JOINT STOCK COMPANY	**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
	Independence – Freedom – Happiness

Đồng Nai, ngày 06 tháng 11 năm 2026

Dong Nai, November 06, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - **Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.**

To: - **The State Securities Commission**
- **Ho Chi Minh City Stock Exchange**

1. Tên tổ chức niêm yết: **Công ty Cổ phần Miền Đông**/*Name of listed organization: Mien Dong Joint Stock Company.*

- Mã chứng khoán: **MDG/*Stock code: MDG.***

- Trụ sở chính: N3/4 Quốc lộ 51, khu phố 5, phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai/*Head office: N3/4 National Highway 51, Long Hung Ward, Dong Nai City.*

- Điện thoại: (84-251) 383 6371 /Tel: (84-251) 383 6371.

- Email: miendong1986@gmail.com

2. **Nội dung thông tin công bố:** (*Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình làm rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)/ Content of published information: (In case of correction or replacement of published information, it is necessary to explain clearly the reason for correction or replacement).*

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến bằng văn bản năm 2026 của Công ty Cổ phần Miền Đông/ *Resolution of the General Meeting of Shareholders and Minutes of the Vote Count for written consultations for the year 2026 of Mien Dong Joint Stock Company.*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 06/11/2026 tại đường dẫn: http://www.miendong.com.vn (Mục Công bố thông tin)/*This information was published on the company's website on 06/11/2026 at the link: http://www.miendong.com.vn (Information Disclosure Section).*

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We*

commit that the information published above is true and are fully responsible before the law for the content of the published information.

Tài liệu đính kèm:
- Nghị quyết ĐHĐCĐ và Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
- Tờ trình thông qua phương án phát hành ESOP.
- Quy chế biểu quyết đối với việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.
Attached documents:
- Resolution of the General Meeting of Shareholders and Minutes of the vote counting for shareholder consultation in writing.
- Proposal for the approval of an ESOP issuance plan.
- Voting procedures for obtaining shareholder opinions in writing

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG
NGƯỜI ĐƯỢC UQ CÔNG BỐ THÔNG TIN
MIEN DONG JOINT STOCK COMPANY
AUTHORIZED PERSON TO DISCLOSURE INFORMATION

M.S.D.N: 3600256545 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Thượng Văn Huyện
Mr. Thuong Van Huyen

CÔNG TY CỔ PHẦN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
MIỀN ĐÔNG	**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ-LYK	*Thành phố Đồng Nai, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Lấy ý kiến bằng văn bản năm 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Miền Đông;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026 số 01/11/2026/BBKPLYK-HĐQT ngày 06 tháng 11 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung sau:

Nội dung 1. Quy chế biểu quyết đối với việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026.

Nội dung 2. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 3. Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán, Tổng Giám đốc và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu TK./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG

Võ Văn Lãnh

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/11/2026/BBKPLYK-HĐQT	*TP. Đồng Nai, ngày 06 tháng 11. năm 2026*

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN
NĂM 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Miền Đông, đặc biệt tại Điều 22 về thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty;
- Căn cứ Nghị quyết số 02/09/2026/NQ-HĐQT ngày 25/09/2026 của Hội đồng quản trị về việc tổ chức và chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;
- Căn cứ Thông báo số 01/10/2026/TB-HĐQT ngày 12/10/2026 về việc thành lập các Ban trực thuộc Ban Tổ chức phục vụ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026;
- Căn cứ Nghị quyết số 03/10/2026/NQ-HĐQT ngày 16/10/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua nội dung và hồ sơ, tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bàn năm 2026.
- Căn cứ Danh sách cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp tại ngày đăng ký cuối cùng 09/10/2026;
- Căn cứ Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 16/10/2026 và tài liệu kèm theo đã gửi đến cổ đông theo quy định.

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 11 năm 2026, tại trụ sở chính Công ty Cổ phần Miền Đông, Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu trực tiếp thực hiện việc kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của người giám sát kiểm phiếu và lập Biên bản với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

1. **Tên doanh nghiệp:** CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG.
2. **Mã chứng khoán:** MDG.
3. **Mã số doanh nghiệp:** 3600256545.
4. **Địa chỉ trụ sở chính:** N3/4 Quốc lộ 51, khu phố 5, phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai.
5. **Vốn điều lệ:** 108.890.310.000 đồng (Một trăm tám tỷ tám trăm chín mươi triệu ba trăm mười nghìn đồng).
6. **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 10.889.031 cổ phiếu.
7. **Số cổ phiếu quỹ:** 564.250 cổ phiếu.
8. **Tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết:** 10.324.781 cổ phiếu.

II. THÀNH PHẦN THAM GIA KIỂM PHIẾU

1. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia kiểm phiếu

- Ông Võ Văn Lãnh - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ trì kiểm phiếu

- Ông Trần Quốc Toàn - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập, Thành viên Ủy ban kiểm toán

- Ông Võ Đức Lợi - Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

2. Ban Kiểm phiếu:

- Ông Lê Đức Dũng - Tổng GĐ, Người đại diện theo pháp luật - Trưởng ban

- Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Quyền Kế toán trưởng - Thành viên

- Ông Thượng Văn Huyện - Người phụ trách quản trị công ty - Thành viên

- Bà Trương Thị Anh Thương - Nhân viên Phòng NS-TH - Thành viên

- Ông Thân Tuấn Bình - Nhân viên Phòng Xây lắp - Thành viên

3. Người giám sát kiểm phiếu:

- Ông Trần Bình Trọng - Thành viên Hội đồng quản trị độc lập – Chủ tịch Uỷ ban kiểm toán

- Ông Nguyễn Việt Anh - Cổ đông không giữ chức vụ quản lý trong công ty.

Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu trực tiếp thực hiện việc mở, kiểm tra, phân loại, kiểm đếm phiếu và tổng hợp kết quả dưới sự chứng kiến của người giám sát kiểm phiếu.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu xác nhận các phong bì đựng Phiếu lấy ý kiến được giữ nguyên trạng, dán kín đến thời điểm kiểm phiếu; các Phiếu lấy ý kiến gửi qua thư điện tử được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Việc tiếp nhận, mở, kiểm tra, phân loại, kiểm đếm Phiếu lấy ý kiến và tổng hợp kết quả được thực hiện trung thực, khách quan, chính xác và theo đúng quy định.

III. MỤC ĐÍCH VÀ CÁC VẤN ĐỀ LẤY Ý KIẾN

1. **Mục đích lấy ý kiến:** Thông qua Quy chế biểu quyết đối với việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026 và Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 phù hợp với quy định của pháp luật.

2. **Các vấn đề lấy ý kiến:**

- Nội dung 1: Thông qua Quy chế biểu quyết đối với việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026.

- Nội dung 2: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2026.

IV. TRÌNH TỰ, PHƯƠNG THỨC GỬI VÀ TIẾP NHẬN PHIẾU

1. **Công bố tài liệu:** Hồ sơ, tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026 được đăng tải và cập nhật (nếu có) trên Trang thông tin điện tử của Công ty tại www.miendong.com.vn - Quan hệ cổ đông - Năm 2026, kể từ ngày 16/10/2026.

2. **Gửi phiếu:** Phiếu lấy ý kiến cổ đông ngày 16/10/2026 và Giấy ủy quyền được Công ty gửi bản giấy bằng thư bảo đảm qua đường bưu điện đến địa chỉ liên lạc của cổ đông theo Danh sách cổ đông do VSDC cung cấp tại ngày đăng ký cuối cùng 09/10/2026.

3. **Thời hạn nhận phiếu:** Trước 16 giờ 00 phút, ngày 31/10/2026.

4. **Phương thức nhận phiếu:** Cổ đông gửi Phiếu lấy ý kiến đã hoàn thành về công ty trực tiếp tại trụ sở chính, qua đường bưu điện hoặc qua thư điện tử theo hướng dẫn tại Phiếu lấy ý kiến.

5. **Nguyên tắc xác định phiếu:** Phiếu gửi sau thời hạn; phong bì đã bị mở; phiếu gửi bằng thư điện tử bị tiết lộ trước thời điểm kiểm phiếu; phiếu không có chữ ký hợp lệ hoặc không xác định được ý chí biểu quyết theo Quy chế là phiếu không hợp lệ. Phiếu không gửi về được coi là không tham gia biểu quyết.

V. KẾT QUẢ TIẾP NHẬN VÀ XÁC ĐỊNH TÍNH HỢP LỆ CỦA PHIẾU

1. **Tổng số Phiếu lấy ý kiến gửi đến cổ đông:** 447 phiếu của 447 cổ đông, đại diện 100% cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng 10.324.781 phiếu biểu quyết, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

2. **Tổng số Phiếu lấy ý kiến nhận về đúng thời hạn:** 26 phiếu của 26 cổ đông, đại diện 8.967.168 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng 8.967.168 phiếu biểu quyết, chiếm 86,85% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

2.1. Phân loại theo phương thức gửi:

STT	Phương thức gửi	Số phiếu lấy ý kiến	Số cổ đông biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % (Số phiếu biểu quyết/ tổng số phiếu có quyền biểu quyết)
I	**Tổng số phiếu lấy ý kiến gửi đi**	**447**	**447**	**10.324.781**	**100,00%**
II	**Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về, trong đó:**	**26**	**26**	**8.967.168**	**86,85%**
1	*Trực tiếp tại trụ sở Công ty*	*15*	*15*	*5.242.005*	*50,77%*
2	*Qua đường bưu chính/chuyển phát*	*3*	*3*	*14.438*	*0,14%*
3	*Thư điện tử*	*8*	*8*	*3.710.725*	*35,94%*

2.2. Phân loại theo tính hợp lệ:

STT	Phân loại	Số phiếu lấy ý kiến nhận được	Số cổ đông biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % (Số phiếu biểu quyết/ tổng số phiếu có quyền biểu quyết)
1	Phiếu hợp lệ	24	24	8.963.043	86,81%
2	Phiếu không hợp lệ	2	2	4.125	0,04%
3	Không gửi về/không tham gia biểu quyết	421	421	1.357.613	13,15%
	Tổng cộng	**447**	**447**	**10.324.781**	**100,00%**

3. **Lý do phiếu không hợp lệ (nếu có):** Không xác định được ý chí biểu quyết.

Danh sách cổ đông tham gia biểu quyết, phương thức gửi và tình trạng hợp lệ của phiếu được lập tại Phụ lục 01 kèm theo Biên bản này.

VI. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU THEO TỪNG VẤN ĐỀ

Tỷ lệ biểu quyết tại Mục VI được tính trên tổng số 10.324.781 phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

1. Nội dung 1: Thông qua Quy chế biểu quyết đối với việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026.

Phương án biểu quyết	Số cổ đông	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % (Số phiếu biểu quyết/ tổng số phiếu có quyền biểu quyết)
Tán thành	24	8.963.043	86,81%
Không tán thành	0	0	0%
Không có ý kiến	0	0	0%

Kết quả: Nội dung trên được thông qua, với 8.963.043 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm 86,81% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

2. Nội dung 2: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026.

Phương án biểu quyết	Số cổ đông	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % (Số phiếu biểu quyết/ tổng số phiếu có quyền biểu quyết)
Tán thành	23	5.477.893	53,06%
Không tán thành	1	3.485.150	33,76%
Không có ý kiến	0	0	0%

Kết quả: Nội dung trên được thông qua, với 5.477.893 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm 53,06% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Chi tiết kết quả biểu quyết từng vấn đề được lập tại Phụ lục 02 kèm theo Biên bản này.

VII. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA

Căn cứ Điều 22 Điều lệ Công ty, Quy chế biểu quyết, kết quả kiểm phiếu nêu trên, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua Quy chế biểu quyết đối với việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026, với 8.963.043 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm 86,81% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết .

2. Thông qua Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2026, với 5.477.893 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm 53,06% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết .

VIII. KẾT THÚC KIỂM PHIẾU VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ, LƯU TRỮ

1. Việc kiểm phiếu kết thúc vào lúc 10 giờ 10 phút, ngày 06 tháng 11 năm 2026. Biên bản được lập thành 05 bản có giá trị pháp lý như nhau, đã được các thành viên Hội đồng quản trị tham gia kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu xác nhận thống nhất với toàn bộ nội dung Biên bản kiểm phiếu này.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của Biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

3. Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026 được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu theo khoản 6 Điều 22 Điều lệ Công ty.

4. Phiếu lấy ý kiến đã trả lời, Biên bản kiểm phiếu, Nghị quyết được thông qua, danh sách cổ đông tham gia biểu quyết và toàn bộ tài liệu liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính Công ty theo quy định.

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU	CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CHỦ TRÌ KIỂM PHIẾU
Lê Đức Dũng	Võ Văn Lãnh

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THAM GIA KIỂM PHIẾU

Thành viên HĐQT độc lập, Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành
Trần Quốc Toàn	Võ Đức Lợi

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

Nguyễn Trọng Hiếu	**Thượng Văn Huyện**
Trương Thị Anh Thương	**Thân Tuấn Bình**

NGƯỜI GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập – Chủ tịch Uỷ ban kiểm toán	**Cổ đông không giữ chức vụ quản lý trong Công ty**
Trần Bình Trọng	**Nguyễn Việt Anh**

PHỤ LỤC 01

TỔNG HỢP CỔ ĐÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT VÀ TÌNH TRẠNG PHIẾU

(Kèm theo Biên bản kiểm phiếu số 01/11/2026/BBKPLYK-HĐQT ngày 06/11/2026)

1. Phân loại theo phương thức gửi

STT	Phương thức gửi	Số phiếu lấy ý kiến	Số cổ đông biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ %(Số phiếu biểu quyết/ tổng số phiếu có quyền biểu quyết)
I	**Tổng số phiếu lấy ý kiến gửi đi**	**447**	**447**	**10.324.781**	**100,00%**
II	**Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về, trong đó:**	**26**	**26**	**8.967.168**	**86,85%**
1	*Trực tiếp tại trụ sở Công ty*	*15*	*15*	*5.242.005*	*50,77%*
2	*Qua đường bưu chính/chuyển phát*	*3*	*3*	*14.438*	*0,14%*
3	*Thư điện tử*	*8*	*8*	*3.710.725*	*35,94%*

2. Phân loại theo tính hợp lệ

STT	Phân loại	Số phiếu lấy ý kiến nhận được	Số cổ đông biểu quyết	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % (Số phiếu biểu quyết/ tổng số phiếu có quyền biểu quyết)
1	Phiếu hợp lệ	24	24	8.963.043	86,81%
2	Phiếu không hợp lệ	2	2	4.125	0,04%
3	Không gửi về/không tham gia biểu quyết	421	421	1.357.613	13,15%
	TỔNG CỘNG	**447**	**447**	**10.324.781**	**100,00%**

3. Danh sách cổ đông tham gia biểu quyết

STT	Mã số cổ đông	Số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết (Cổ phần)	Tên người nhận ủy quyền (nếu có)	Số cổ phần nhận ủy quyền (Cổ phần)	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ % (Số phiếu biểu quyết/ tổng số phiếu có quyền biểu
1.	MDG 368	100			100	0,001%
2.	MDG 374	450.000			450.000	4,358%

3.	MDG 373	400			400	0,004%
4.	MDG 252	2.868			2.868	0,028%
5.	MDG 299	11.000			11.000	0,107%
6.	MDG 314	40			40	0,000%
7.	MDG 443	2.213.680			2.213.680	21,440%
8.	MDG 111	462.700			462.700	4,481%
9.	MDG 371	515.260			515.260	4,991%
10.	MDG 141	67.000			67.000	0,649%
11.	MDG 208	707			707	0,007%
12.	MDG 250	8.000			8.000	0,077%
13.	MDG 242	6.269			6.269	0,061%
14.	MDG 323	1.381			1.381	0,013%
15.	MDG 438	1.502.600			1.502.600	14,553%
16.	MDG 210	3.750			3.750	0,036%
17.	MDG 127	375			375	0,004%
18.	MDG 222	10.313			10.313	0,100%
19.	MDG 026	400			400	0,004%
20.	MDG 366	370			370	0,004%
21.	MDG 104	5			5	0,000%
22.	MDG 437	3.485.150			3.485.150	33,755%
23.	MDG 243	23.500			23.500	0,228%
24.	MDG 044	62.200			62.200	0,602%
25.	MDG 123	1.300			1.300	0,013%
26.	MDG 120	137.800			137.800	1,335%
TỔNG CỘNG		**8.967.168**	**0**	**0**	**8.967.168**	**86,85%**

Ghi chú:

- Phụ lục công bố này chỉ trình bày số liệu tổng hợp có thể đối chiếu từ Biên bản. Danh sách chi tiết cổ đông tham gia biểu quyết (gồm tên cổ đông, số cổ phần, phương thức gửi và tình trạng phiếu) là hồ sơ nghiệp vụ của Ban Kiểm phiếu và được lưu tại trụ sở chính Công ty

- Phiếu biểu quyết của mã cổ đông MDG127 và MDG 210 không hợp lệ do không xác định được ý chí biểu quyết.

PHỤ LỤC 02

TỔNG HỢP KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT NỘI DUNG 1 VÀ NỘI DUNG 2

(Kèm theo Biên bản kiểm phiếu số 01/11/2026/BBKPLYK-HĐQT ngày 06/11/2026)

Tỷ lệ tại Phụ lục này được tính trên tổng số 10.324.781 phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

1. Nội dung 1 - Thông qua Quy chế biểu quyết

Phương án biểu quyết	Số cổ đông	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết
Tán thành	24	8.963.043	86,81%
Không tán thành	0	0	0,00%
Không có ý kiến	0	0	0,00%
TỔNG CỘNG	**24**	**8.963.043**	**86,81%**

Kết quả: Nội dung 1 được thông qua.

2. Nội dung 2 - Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026

Phương án biểu quyết	Số cổ đông	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết
Tán thành	23	5.477.893	53,06%
Không tán thành	1	3.485.150	33,76%
Không có ý kiến			0,00%
TỔNG CỘNG	**24**	**8.963.043**	**86,81%**

Kết quả: Nội dung 2 được thông qua.

CÔNG TY **CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG** **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thành phố Đồng Nai, ngày 06 tháng 11 năm 2026

QUY CHẾ BIỂU QUYẾT
ĐỐI VỚI VIỆC LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN NĂM 2026

(Ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026 của Công ty Cổ phần Miền Đông)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Miền Đông;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Miền Đông.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Miền Đông thông qua Quy chế biểu quyết đối với việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026 như sau:

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, trình tự, thủ tục thực hiện việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản của Công ty Cổ phần Miền Đông để Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

2. Quy chế này quy định việc thực hiện quyền biểu quyết của cổ đông; việc kiểm phiếu, xác định và công bố kết quả lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham gia lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

2. Hội đồng quản trị.

3. Ban Kiểm phiếu và các cá nhân, bộ phận được Hội đồng quản trị giao nhiệm vụ tổ chức việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

4. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

CHƯƠNG II
BIỂU QUYẾT

Điều 3. Nội dung lấy ý kiến

Hội đồng quản trị tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

- Quy chế biểu quyết đối với việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026.

- Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026.

Điều 4. Nguyên tắc biểu quyết

1. Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết thông qua Phiếu lấy ý kiến do Hội đồng quản trị phát hành.

2. Mỗi cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết tương ứng với 01 (một) phiếu biểu quyết đối với nội dung lấy ý kiến.

3. Đối với nội dung biểu quyết, cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông chỉ được lựa chọn một (01) trong các phương án sau:

a) Tán thành;

b) Không tán thành;

c) Không có ý kiến.

4. Việc biểu quyết được thực hiện trực tiếp bởi cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 5. Phiếu lấy ý kiến

1. Hội đồng quản trị phát hành Phiếu lấy ý kiến để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế này.

2. Mỗi cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông được gửi một (01) Phiếu lấy ý kiến tương ứng với toàn bộ số cổ phần có quyền biểu quyết của mình tại ngày đăng ký cuối cùng.

3. Phiếu lấy ý kiến được gửi đến cổ đông theo định theo quy định Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 6. Thực hiện quyền biểu quyết

1. Cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông thực hiện quyền biểu quyết bằng cách lựa chọn một (01) trong các phương án biểu quyết đối với nội dung lấy ý kiến.

2. Phiếu lấy ý kiến phải được cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông ký trước khi gửi về Công ty theo phương thức và thời hạn ghi trên Phiếu lấy ý kiến.

Điều 7. Nội dung biểu quyết hợp lệ và không hợp lệ

1. Nội dung biểu quyết được coi là hợp lệ khi:

a) Được thực hiện trên Phiếu lấy ý kiến do Hội đồng quản trị phát hành;

b) Có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông theo quy định;

c) Được Công ty nhận trong thời hạn quy định.

2. Nội dung biểu quyết không hợp lệ trong các trường hợp sau:

a) Không thực hiện trên Phiếu lấy ý kiến do Hội đồng quản trị phát hành;

b) Không có chữ ký hợp lệ của cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông;

c) Công ty nhận được sau thời hạn quy định;

d) Đối với cùng một nội dung biểu quyết, cổ đông lựa chọn từ hai (02) phương án trở lên hoặc không xác định được ý chí biểu quyết;

e) Thuộc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp Phiếu lấy ý kiến có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ nhưng các nội dung còn lại hợp lệ thì chỉ nội dung không hợp lệ không được tính vào kết quả biểu quyết; các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tổng hợp theo quy định.

Điều 8. Xác định kết quả biểu quyết

1. Sau khi hết thời hạn nhận Phiếu lấy ý kiến, Ban Kiểm phiếu kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu lấy ý kiến và tổng hợp kết quả biểu quyết.

2. Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, Hội đồng quản trị xác định kết quả biểu quyết và kết quả lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

CHƯƠNG III
KIỂM PHIẾU VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ

Điều 9. Ban Kiểm phiếu

1. Hội đồng quản trị quyết định thành lập Ban Kiểm phiếu để tổ chức việc kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Tiếp nhận Phiếu lấy ý kiến do cổ đông gửi về Công ty;

b) Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu lấy ý kiến theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này;

c) Kiểm phiếu biểu quyết đối với nội dung lấy ý kiến;

e) Tổng hợp và xác định kết quả kiểm phiếu;

f) Lập Biên bản kiểm phiếu và báo cáo Hội đồng quản trị.

3. Thành viên Ban Kiểm phiếu phải làm việc trung thực, khách quan, chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu.

Điều 10. Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi hoàn thành việc kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

2. Biên bản kiểm phiếu phải được các thành viên Ban Kiểm phiếu ký xác nhận và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của kết quả kiểm phiếu.

3. Biên bản kiểm phiếu là căn cứ để Hội đồng quản trị xác định kết quả lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định.

Điều 11. Công bố kết quả

1. Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, Hội đồng quản trị xác định kết quả lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

2. Kết quả lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được công bố, lưu giữ và thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và công bố thông tin theo quy định (đối với trường hợp phải công bố thông tin).

CHƯƠNG IV
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

2. Quy chế này là căn cứ để tổ chức việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thực hiện quyền biểu quyết, kiểm phiếu, xác định và công bố kết quả lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với nội dung quy định tại Điều 3 Quy chế này.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Ban Kiểm phiếu, Người phụ trách quản trị công ty, Tổng Giám đốc, các đơn vị, bộ phận và cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp tổ chức thực hiện Quy chế này theo nhiệm vụ được Hội đồng quản trị phân công.

3. Cổ đông hoặc người đại diện hợp pháp của cổ đông có trách nhiệm thực hiện quyền biểu quyết theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Quy chế này.

Điều 14. Điều khoản áp dụng

1. Những nội dung không được quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Trường hợp các quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty được viện dẫn trong Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3600[illegible]345 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Võ Văn Lãnh

CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 91/10/2026/TTr-HĐQT	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
	Đồng Nai, ngày 16 tháng 10 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Miền Đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 115/2025/TT-BTC ngày 15/12/2025 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020;

Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Miền Đông;

Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Miền Đông;

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Miền Đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2026 với các nội dung sau:

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Miền Đông
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
3. **Mã chứng khoán:** MDG
4. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phần
5. **Vốn điều lệ hiện nay**: 108.890.310.000 đồng (Một trăm tám tỷ tám trăm chín mươi triệu ba trăm mười nghìn đồng)
6. **Tổng số cổ phiếu đã phát hành**: 10.889.031 cổ phiếu

Trong đó:

- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành**: 10.324.781 cổ phiếu
- **Số lượng cổ phiếu quỹ**: 564.250 cổ phiếu

7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 500.000 cổ phiếu
8. **Tổng giá trị dự kiến phát hành tối đa theo mệnh giá**: 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng)

9. Tỷ lệ phát hành *(số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/ số lượng cổ phiếu đang lưu hành)*: 4,843%

10. Nguyên tắc xác định giá phát hành:

a) Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu (Book Value per Share - BVPS) của Công ty tại Báo cáo tài chính đã được soát xét cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2026:

$$BVPS = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu - Lợi ích cổ đông không kiểm soát - Tài sản vô hình}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành}} = \frac{229.714.355.255 - 0 - 0}{10.324.781} = \textbf{22.249 đồng/cổ phiếu}$$

b) Giá thị trường cổ phiếu MDG theo giá đóng cửa bình quân 30 phiên giao dịch gần nhất tính từ ngày 17/08/2026 đến 30/09/2026 là: **36.885 đồng/cổ phiếu**.

c) Giá bình quân cổ phiếu MDG theo Phương pháp giá trị sổ sách và Phương pháp giá thị trường:

Phương pháp	Giá cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	Tỷ trọng
Phương pháp giá trị sổ sách	22.249	50%
Phương pháp giá thị trường	36.885	50%
Giá bình quân	**29.567**	

Căn cứ vào giá trị sổ sách và giá thị trường bình quân 30 phiên giao dịch gần nhất của cổ phiếu, đồng thời nhằm đảm bảo khả năng thành công của đợt phát hành và tạo động lực khuyến khích người lao động gắn bó, đồng hành lâu dài cùng công ty, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua giá phát hành là **28.000 đồng/cổ phiếu** (chiết khấu khoảng 5% so với giá bình quân theo phương pháp giá trị sổ sách và phương pháp giá thị trường).

11. Giá phát hành: 28.000 đồng/cổ phiếu.

12. Tổng số tiền huy động dự kiến: 14.000.000.000 đồng (Mười bốn tỷ đồng)

13. Phương án sử dụng vốn: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

14. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

15. Đối tượng phát hành: Người lao động có hợp đồng lao động không xác định thời hạn và người lao động có hợp đồng lao động từ 12 tháng trở lên, có thời gian công tác tại công ty từ 02 năm trở lên và không phải là người nước ngoài.

16. Tiêu chuẩn người lao động:

- Người lao động tham gia chương trình thỏa mãn các tiêu chuẩn sau: Là Tổng Giám đốc; Phó Tổng Giám đốc; Kế toán trưởng, Quyền Kế toán trưởng; Trưởng đơn vị, Phó đơn vị; Chỉ huy nổ mìn; Nhân viên nghiệp vụ; Lao động trực tiếp, phục vụ; Lao động đã nghỉ hưu ký lại hợp đồng hiện đang làm việc tại Công ty Cổ phần Miền Đông.

- Thành viên tham gia chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động nộp đơn xin nghỉ việc/đơn xin từ nhiệm trước khi kết thúc thời gian thu tiền sẽ không được tiếp tục tham gia chương trình phát hành cổ phiếu cho người lao động, không phụ thuộc vào thời gian nộp tiền của người lao động.

17. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng người lao động:

$$\textit{Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng người lao động} = \frac{\textit{Điểm hệ số của từng người lao động}}{\textit{Tổng điểm hệ số của tất cả người lao động trong danh sách}} X \textit{Tổng số lượng cổ phiếu ESOP phát hành}$$

Trong đó: **Điểm hệ số của từng người lao động được quy định cụ thể như sau:**

+ **Trường hợp người lao động giữ nguyên một chức danh trong suốt quá trình làm việc:** Điểm hệ số của từng người lao động = Số tháng làm việc của từng người lao động (*) x Hệ số phân bổ theo chức danh của từng người lao động (**).

+ **Trường hợp người lao động đảm nhận nhiều chức danh khác nhau trong các thời kỳ:** Điểm hệ số của từng người lao động là tổng các tích giữa số tháng làm việc của từng chức danh (*) và hệ số phân bổ tương ứng của chức danh đó (**).

+ (*) **Số tháng làm việc của từng người lao động:** Được xác định dựa trên thời gian làm việc chính thức tại Công ty, tính từ ngày bắt đầu làm việc chính thức của người lao động đến hết ngày 30/09/2026. Riêng đối với người lao động đã bắt đầu làm việc tại Công ty trước ngày 01/01/2018, thời gian làm việc được tính từ ngày 01/01/2018 đến hết ngày 30/09/2026. Nguyên tắc làm tròn số tháng làm việc lẻ của từng người lao động như sau:

- Số ngày làm việc lẻ từ 15 ngày trở lên được làm tròn thành 01 (một) tháng.
- Số ngày làm việc lẻ dưới 15 ngày không tính vào số tháng làm việc (không làm tròn).
- Thời gian làm việc được quy đổi theo nguyên tắc 30 ngày được tính là 01 tháng.

Ví dụ: Người lao động có thời gian làm việc thực tế là 67 tháng 18 ngày sẽ được tính là 68 tháng; Người lao động có thời gian làm việc là 67 tháng 12 ngày sẽ được tính là 67 tháng.

+ (**) **Hệ số phân bổ theo chức danh của từng người lao động được quy định cụ thể như sau:**

Chức danh	Hệ số phân bổ
Tổng Giám đốc	1,00
Phó Tổng Giám đốc	0,80
Kế toán trưởng, Quyền Kế toán trưởng	0,60
Trưởng đơn vị[1], Phó đơn vị[2]	0,50
Chỉ huy nổ mìn	0,40
Nhân viên nghiệp vụ[3]	0,25
Lao động trực tiếp, phục vụ[4]	0,15
Lao động đã nghỉ hưu ký lại hợp đồng[5]	0,08

Ghi chú:

Hệ số chức danh của người lao động sẽ tương ứng với chức danh công việc trong từng thời kỳ (từ 01/01/2018 đến 30/09/2026). Trường hợp người lao động đồng thời đảm nhiệm nhiều chức danh trong cùng một thời kỳ, hệ số phân bổ được xác định theo chức danh có hệ số phân bổ cao nhất trong thời kỳ đó.

(1) Trưởng đơn vị gồm các chức danh sau: Trưởng phòng Tài chính, Trưởng phòng Nhân sự - Tổng hợp, Trưởng phòng Xây lắp, Giám đốc Xí nghiệp.

(2) Phó đơn vị gồm các chức danh sau: Phó Trưởng phòng Xây lắp, Phó Giám đốc Xí nghiệp.

(3) Nhân viên nghiệp vụ: Nhân viên kế toán - tài chính, nhân viên nhân sự - hành chính, nhân viên pháp chế, nhân viên tổng hợp, nhân viên cung ứng vật tư, nhân viên kỹ thuật, nhân viên kinh doanh - bán hàng, nhân viên điều hành - điều phối, tổ trưởng sản xuất và nhân viên kho - trạm cân.

(4) Lao động trực tiếp, phục vụ bao gồm: Công nhân vận hành cảng/trạm bơm/trạm xử lý nước thải, Tổ trưởng/công nhân nổ mìn, tài xế xe (chưa nghỉ hưu), bảo vệ, tạp vụ (chưa nghỉ hưu).

(5) Lao động đã nghỉ hưu ký lại hợp đồng: Tài xế xe, nhân viên cấp dưỡng/tạp vụ.

Nguyên tắc làm tròn số lượng cổ phiếu phân phối cho người lao động:

a) Sau khi xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho người lao động theo công thức nêu trên, số lượng cổ phiếu ESOP của từng người sẽ được làm tròn tới hàng trăm, như sau:

- Nếu số lẻ sau hàng trăm có giá trị < 50 (làm tròn xuống) thì hàng trăm được giữ nguyên.

Ví dụ: Nếu số lượng cổ phiếu phân phối cho người lao động sau khi áp dụng công thức nêu trên là 2.512 cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn nêu trên, người lao động sẽ được nhận 2.500 cổ phiếu.

- Nếu số lẻ sau hàng trăm có giá trị >= 50 (làm tròn lên) thì hàng trăm được cộng thêm một đơn vị.

Ví dụ: Nếu số lượng cổ phiếu phân phối cho người lao động sau khi áp dụng công thức nêu trên là 2.488 cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn nêu trên, người lao động sẽ được nhận 2.500 cổ phiếu.

b) Sau khi tính số lượng cổ phiếu mỗi người lao động được phân phối theo nguyên tắc làm tròn trên, để đảm bảo phân phối hết 500.000 cổ phiếu, ĐHĐCĐ giao cho HĐQT quyết định phân phối như sau:

- Nếu tổng số lượng cổ phiếu phân bổ cho tất cả người lao động bằng 500.000 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu ESOP của từng người được giữ nguyên.

- Nếu tổng số lượng cổ phiếu phân bổ cho tất cả người lao động nhỏ hơn 500.000 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu còn lại được phân phối cho Tổng Giám đốc Công ty.

- Nếu tổng số lượng cổ phiếu phân bổ cho tất cả người lao động lớn hơn 500.000 cổ phiếu, thì số lượng cổ phiếu bị dư ra được trừ đi cho Tổng Giám đốc Công ty.

18. Hạn chế chuyển nhượng:

- Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2026 sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 05 (năm) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

- Các quyền, lợi ích phát sinh từ Cổ phiếu ESOP này trong thời gian hạn chế chuyển nhượng nêu tại Điều này sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.

19. Xử lý trong trường hợp người lao động nghỉ việc trong thời gian cam kết hạn chế chuyển nhượng:

Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2026 sẽ không bị thu hồi trong trường hợp người lao động nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng. Do đó, sẽ không phát sinh trường hợp Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động và không phát sinh phương án bán ra số cổ phiếu ESOP được Công ty mua lại.

20. Thời gian thực hiện:

Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") thông báo nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến thực hiện từ Quý IV/2026. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành thích hợp để đảm bảo quyền lợi của cổ đông và theo quy định của pháp luật.

21. Phương án xử lý trong trường hợp không chào bán hết:

Số lượng cổ phiếu chưa chào bán hết theo dự kiến, sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT chào bán cho người lao động khác thuộc danh sách người lao động đã được HĐQT thông qua. Giá bán cổ phiếu được phân phối lại là 28.000 đồng/cổ phiếu và các cổ phiếu này chịu điều kiện hạn chế chuyển nhượng tương tự cổ phiếu ESOP được phân phối trong đợt phát hành. Trong trường hợp HĐQT vẫn không tìm được người lao động phù hợp, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối.

22. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung:

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam ("VSDC") và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung với Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ("HOSE").

23. Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ

Thông qua việc thay đổi Điều lệ công ty (Mục Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành.

24. Ủy quyền Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi cho UBCKNN và các cơ quan chức năng khác. Đồng thời, chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác, hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có);

- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty;

- Thông qua danh sách, số lượng Người lao động được tham gia Chương trình ESOP; và xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng Người lao động được tham gia Chương trình ESOP và thời gian thực hiện;

- Thông qua việc cập nhật, bổ sung, điều chỉnh danh sách, số lượng Người lao động được tham gia Chương trình ESOP, bao gồm cả việc chấm dứt quyền của Người lao động tham gia Chương trình ESOP;

- Quyết định xử lý số lượng cổ phiếu dôi dư sau khi phân phối (nếu có) hoặc số cổ phiếu không được đăng ký mua hết/không bán hết (nếu có) do Người lao động tự nguyện từ bỏ quyền mua cổ phiếu hoặc do Người lao động tham gia Chương trình ESOP đã nộp đơn xin nghỉ việc/đơn xin từ nhiệm không được thực hiện quyền mua cổ phiếu;

- Xây dựng kế hoạch chi tiết về sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu ESOP theo Chương trình ESOP;

- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;

- Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung tại HOSE số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua sau khi có thông báo của UBCKNN về việc nhận đầy đủ Báo cáo kết quả phát hành;

- Thực hiện các thủ tục khác với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc quy định pháp luật;

- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên;

- Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu VT./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 3600256545 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN MIỀN ĐÔNG
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Võ Văn Lãnh